

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958. Địa chỉ: Markt 2.01816 Bad Gottleuba – Berggießhübel, Cộng hòa liên bang Đức.

2. Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1979. Địa chỉ: tổ 15, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng lập ngày 16 tháng 5 năm 2024, các đương sự thống nhất được với nhau về các nội dung cần giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H không có.

[3] Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H không có.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thu H phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0001456 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Ủy ban nhân dân quận H;
- Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn